

**CÔNG TY CỔ PHẦN
KIÊN HÙNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *KHS-COM-OD31/2023*
V/v công bố giải trình báo cáo tài chính riêng 6
tháng năm 2023

Kiên Giang, ngày 15 tháng 08 năm 2023

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội**

1. Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN KIÊN HÙNG**

- Mã chứng khoán: KHS

- Địa chỉ: Lô B4-B5, đường số 1, Khu Công nghiệp Thanh Lộc, xã Thanh Lộc,
Huyện Châu Thành, Tỉnh Kiên Giang

- Điện thoại liên hệ: 02973 838009 Fax:

- E-mail: info@kihuseavn.com

- Người thực hiện công bố thông tin: Ông **Nguyễn Ngọc Anh**

Loại thông tin công bố: Định kỳ Bất thường 24h Theo yêu cầu

2. Nội dung thông tin công bố:

- Giải trình Báo cáo tài chính riêng 6 tháng năm 2023.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 15/08/2023
tại đường dẫn: www.kihuseavn.com

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách
nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

*** Tài liệu đính kèm:**

Giải trình Báo cáo tài chính riêng 6 tháng năm 2023

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC

Người UQ CBTT



Nguyễn Ngọc Anh

CTY CỔ PHẦN KIÊN HÙNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Số: 08 /2023/KH-CBTT

Kiên Giang, ngày 15 tháng 08 năm 2023

V/v: Giải trình về kết quả kinh doanh theo
BCTC riêng 6 tháng đầu năm 2023 đã
được soát xét

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY
BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TP. HÀ NỘI**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hà Nội

- Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN KIÊN HÙNG**
- Mã chứng khoán: **KHS**
- Địa chỉ trụ sở chính: Lô B4 - B5, đường số 1, KCN Thanh Lộc, Xã Thanh Lộc, Huyện Châu Thành, Tỉnh Kiên Giang.
- Điện thoại: (0297) 3838009 Fax:
- Người thực hiện công bố thông tin: **NGUYỄN NGỌC ANH**
- Điện thoại (cơ quan): (0297) 3838009 Fax:
- Loại thông tin công bố: 24 giờ 72 giờ bất thường yêu cầu định kỳ

Nội dung thông tin công bố: Giải trình về số liệu kết quả hoạt động kinh doanh lũy kế từ đầu năm tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong báo cáo tài chính riêng quý 2 năm 2023 đã công bố, so với báo cáo tài chính riêng 6 tháng đầu năm 2023 đã được soát xét.

I/. Giải trình số liệu: lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng 6 tháng đầu năm đã công bố chênh lệch từ 10% trở lên so với cùng kỳ năm trước:

Bảng so sánh lợi nhuận:

Chỉ tiêu	Mã số	Kỳ báo cáo		Chênh lệch	Tỷ lệ (%)
		Từ ngày 01/01/2023 đến ngày 30/06/2023	Từ ngày 01/01/2022 đến ngày 30/06/2022		
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	317,989,021,229	333,652,568,056	(15,663,546,827)	(4.69)
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	4,792,312	602,119,908	(597,327,596)	(99.20)
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	317,984,228,917	333,050,448,148	(15,066,219,231)	(4.52)
4. Giá vốn hàng bán	11	300,633,475,670	289,842,420,280	10,791,055,390	3.72
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20	17,350,753,247	43,208,027,868	(25,857,274,621)	(59.84)



6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	2,169,158,323	1,828,416,552	340,741,771	18.64
7. Chi phí tài chính	22	14,423,769,737	8,505,910,646	5,917,859,091	69.57
+ Trong đó: chi phí lãi vay	23	7,366,747,434	6,366,065,413	1,000,682,021	15.72
8. Chi phí bán hàng	25	4,713,435,274	9,383,130,273	(4,669,694,999)	(49.77)
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	7,372,984,055	7,575,858,033	(202,873,978)	(2.68)
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30	(6,990,277,496)	19,571,545,468	(26,561,822,964)	(135.72)
11. Thu nhập khác	31	922,440,637	1,377,954,545	(455,513,908)	(33.06)
12. Chi phí khác	32	855,655,331	2,692,713,410	(1,837,058,079)	(68.22)
13. Lợi nhuận khác	40	66,785,306	(1,314,758,865)	1,381,544,171	105.08
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	(6,923,492,190)	18,256,786,603	(25,180,278,793)	(137.92)
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	49,536,498	49,536,498	-	-
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	(49,536,498)	(49,536,498)	-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60	(6,923,492,190)	18,256,786,603	(25,180,278,793)	(137.92)

Lợi nhuận sau thuế 6 tháng đầu năm 2023 so với cùng kỳ năm 2022: chuyển từ lãi ở báo cáo cùng kỳ năm trước sang lỗ ở kỳ này, nguyên nhân lỗ như sau:

- Thị trường xuất khẩu chủ lực của công ty đến các quốc gia như Nhật, Mỹ, EU đều bị giảm cả số lượng, giá cả và đơn hàng.
- Thiếu nguyên liệu để sản xuất: Nguồn nguyên liệu kể cả nhập khẩu và khai thác đánh bắt trong nước đều khan hiếm, giá nguyên liệu tăng cao. Đã phải cho người lao động nghỉ việc luân phiên.
- Chi phí tài chính tăng cao:

* Do trích dự phòng khoản lỗ đầu tư tài chính vào Công ty con : 6.407.351.708 đ (Công ty TNHH Thủy sản AOKI, 6 tháng đầu năm 2023 Lỗ: 12.563.434.722 đ)

Trên đây là nội dung giải trình của Công ty Cổ phần Kiên Hùng về các nguyên nhân dẫn đến kết quả kinh doanh trong 6 tháng đầu năm 2023 lỗ, cùng kỳ lãi.

Thông tin trên được đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Công ty tại địa chỉ:
<http://www.kihuseavn.com/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT



NGUYỄN NGỌC ANH

